

Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 ngày 10 năm 2020, giữa:

- Anh Phạm Anh T, địa chỉ: Số 10 X, tổ dân phố T, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị Tuệ M, ĐKHKT: Số 10 X, tổ dân phố T, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, hiện trú tại: 235/193 V, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuệ M và anh Phạm Anh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuệ M và anh Phạm Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là Phạm Ngọc Thiên A, sinh ngày 24/8/2011. Ly hôn, cả hai thống nhất giao con chung là Phạm Ngọc Thiên A, sinh ngày 24/8/2011 cho anh Phạm Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của

pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị M và anh T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuệ M và anh Phạm Anh T thống nhất anh T nhận nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Anh T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017752 ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Trả lại cho anh T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND P.**Hồ Nam**, quận Lê Chân, Hải Phòng (ĐKKH số 49 ngày 01/6/2011);
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường